

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Lam

Các Thẩm phán: Ông Trần Khắc H

Ông Bùi Minh Thư

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Khánh Chi – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm T lý số: 24/2023/HSPT ngày 21 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo Trần Huy H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2023/HS-ST ngày 13/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

* **Bị cáo kháng cáo: Trần Huy H;** sinh ngày 15/4/1983, tại xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Xóm 1, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Phụ xe khách; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn B, sinh năm 1952 và con bà Trần Thị C, sinh năm 1955; vợ: Phạm Thị G, sinh năm 1990, đã ly hôn; con: 03 đứa, lớn nhất 15 tuổi, nhỏ nhất 05 tuổi; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 03/9/2022 đến ngày 12/9/2022, bị tạm giam đến ngày 28/11/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh đến nay. Có mặt

Trong vụ án còn có bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhưng không liên quan đến nội dung kháng cáo của bị cáo nên toà án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Huy H, Nguyễn Văn B, Nguyễn Quyết T, Trần Thành Đ, Phan Văn H, là nhân viên nhà xe H2 Hùng (B, Đ là lái xe; H, T, H là phụ xe), do ông Nguyễn Văn H2 làm chủ xe khách, hoạt động tuyến đi thành phố Hồ Chí Minh và ngược lại.

Vào khoảng 11 giờ ngày 01/9/2022, xe ô tô khách biển kiểm soát 51B-XXX.YY đi từ huyện H đến thành phố Hồ Chí Minh. Đến khoảng 14 giờ ngày 02/9/2022, thì đến Cửa hàng xăng dầu T, thuộc phường T, thành phố Thủ Đức, tại đây có anh Đoàn Văn K là nhân viên sắp xếp hàng hóa lên xe (do ông H2 thuê). Trong lúc đang xếp hàng thì có một người đàn ông (không xác định được danh tính), đưa một thùng xốp được dán kín (trên nắp có ghi “Nhà hàng M” và số điện thoại 098681XXYY) gửi về huyện H, H bảo anh K nhận hàng và thu 200.000 đồng tiền cước vận chuyển.

Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 02/9/2022, Nguyễn Văn B điều khiển xe ô tô nói trên cùng với Trần Huy H, Nguyễn Quyết T, anh Trần Thành Đ và anh Phan Văn H đi theo đường Hồ Chí Minh về huyện H. Đến khoảng 15 giờ ngày 03/9/2022, khi xe về đến địa phận tỉnh Quảng Bình thì Trần Huy H nghi ngờ thùng xốp có chứa pháo nên nói với Nguyễn Văn B đang lái xe: *Dừng xe lại ta kiểm tra thùng xốp dưới có phải pháo hay không*, B nói: *Lên đỉnh đèo rồi dừng*. Sau khi lên đến đỉnh đèo Đá Đẽo thuộc địa phận huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình thì xe dừng lại, H, H, T, Đ cùng xuống xe, B xuống sau. Sau đó, Đ đi ra phía đầu xe kiểm tra lốp xe bên lái, H đi ra phía sau đuôi xe để vệ sinh nên không kiểm tra thùng hàng, còn H cầm theo 01 con dao màu đen, mở cốp chính bên phụ xe rồi bảo T chuyển một số hàng hóa trên thùng xốp để H kiểm tra. Trần Huy H dùng dao rạch băng dính mở nắp thùng xốp thì thấy bên trong có chứa pháo nổ. Lúc này, Nguyễn Quyết T đứng ngay sau H nên nhìn thấy trong thùng xốp có pháo. Khi kiểm tra xong, H đẩy nắp thùng xốp lại rồi cùng T sắp xếp lại hàng hóa. Khi lên xe H nói với B đang ngồi ở ghế lái việc thùng xốp có chứa pháo. B hỏi H có số điện thoại người nhận không và đã lấy tiền cước chưa thì được H trả lời có số điện thoại người nhận và đã nhận 200.000 đồng tiền cước. Sau khi biết trong thùng xốp có pháo thì B vẫn tiếp tục điều khiển xe về huyện H, trên đường đi H sử dụng điện thoại của nhà xe gọi 02 lần vào số thuê bao 098681XXYY được ghi trên thùng xốp chứa pháo để hỏi thông tin địa chỉ nhận hàng. Khi xe dừng tại Cửa hàng xăng dầu xã H, huyện H để trả khách thì Trần Huy H cùng Nguyễn Quyết T đưa thùng pháo từ cốp chính bên phụ sang cất giấu ở cốp phụ bên tài, sau đó B tiếp tục điều khiển xe về thị trấn H rồi giao xe cho Trần Thành Đ đi rửa tại tổ dân phố M, thị trấn H thì bị lực lượng chức năng phát hiện, thu giữ thùng xốp chứa số pháo trên.

Tại Bản kết luận giám định số 839/KL-KTHS ngày 09/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh, kết luận:

- 05 khối hình hộp kích thước khoảng (10x16,5x16)cm, bên ngoài mỗi khối hình hộp có in hình hoa văn nhiều màu sắc và các chữ nước ngoài, có dòng ký hiệu 49 SHOT và KS4-4911, bên trong các khối hình hộp có 49 ống giấy hình trụ gửi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ), có khối lượng là: 7,0kg.

- 05 khối hình hộp kích thước khoảng (10x23x23)cm, bên ngoài mỗi khối hình hộp có in hình hoa văn nhiều màu sắc và các chữ nước ngoài, có dòng ký hiệu 100 SHOT và KS4-10011, bên trong các khối hình hộp có 100 ống giấy hình trụ gửi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ), có khối lượng là: 14,2kg.

- Các viên hình cầu nhiều màu sắc, mỗi viên có 01 đoạn dây màu xanh gắn vào chứa trong 21 bịch túi ni lông, trong các bịch có mảnh giấy viết các chữ nước ngoài gửi giám định là pháo nổ, có khối lượng là: 9,0kg.

Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ tại hiện trường 01 thùng xốp hình chữ nhật, kích thước 44x69cm, được dán kín mép bên trong chứa:

+ 05 khối hình hộp kích thước mỗi hộp 10x16,5x16cm là pháo nổ, bên ngoài có in hình hoa văn nhiều màu sắc và chữ viết nước ngoài và dòng ký hiệu 49 SHOT và KS4-4911, bên trong mỗi hộp có 49 ống giấy hình trụ, có tổng khối lượng là 7,0kg, đã lấy 03 ống giấy hình trụ có khối lượng 0,1kg để giám định, còn lại 6,9kg.

+ 05 khối hình hộp kích thước mỗi hộp 10x23x23cm là pháo nổ, bên ngoài có in hình hoa văn nhiều màu sắc và chữ viết nước ngoài và dòng ký hiệu 100 SHOT và KS4-10011, bên trong mỗi hộp có 100 ống giấy hình trụ, có tổng khối lượng là 14,2kg, đã lấy 03 ống giấy hình trụ có khối lượng 0,08kg để giám định, còn lại 14,12kg.

+ 21 bịch túi ni lông, trong các bịch có mảnh giấy viết các chữ nước ngoài, bên trong có nhiều viên hình cầu nhiều màu sắc là pháo nổ, mỗi viên có 01 đoạn dây màu xanh gắn vào, có tổng khối lượng là 9,0kg, đã lấy 0,1kg để giám định, còn lại 8,9kg.

- 01 xe ô tô giường nằm, biển kiểm soát 51B-XXX.YY.

- Thu giữ của ông Nguyễn Văn H2: 01 con dao kích thước 23x4cm, cán gỗ, lưỡi dao màu đen; 01 điện thoại di động Nokia màu đen, bên trong chứa thẻ sim số 0968995099; Số tiền Việt Nam đồng: 200.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định xe ô tô giường nằm, biển kiểm soát 51B-XXX.YY và điện thoại Nokia gắn thẻ sim số 0968995099 là tài sản của ông Nguyễn Văn H2, ông H2 không biết việc các bị cáo sử dụng để làm công cụ, phương tiện phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu. Các vật chứng còn lại chưa được xử lý.

Với hành vi nêu trên, tại Bản án số 02/2023/HS-ST ngày 13/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh đã Quyết định:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo bị cáo Trần Huy H.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo bị cáo Nguyễn Văn B.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65; Điều 90, 91, 101 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Quyết T.

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Trần Huy H, Nguyễn Văn B, Nguyễn Quyết T, phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Trần Huy H 10 (mười) tháng tù, nhưng được trừ thời gian giữ, tạm giam từ ngày 03/9/2022 đến ngày 28/11/2022. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

2.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2.3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quyết T 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo của bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Ngày 27/01/2023 bị cáo Trần Huy H có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Trần Huy H vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh sau khi phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 BLTTHS chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Huy H, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2023/HS-ST ngày 13/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh về phần hình phạt. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Huy H 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 20 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của các bị cáo trong hạn luật định nên hợp lệ được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Huy H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với bản án sơ thẩm và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Văn B, Trần Huy H, Nguyễn Quyết T là nhân viên nhà xe H2 Hùng. Ngày 02/9/2022, xe ô tô khách biển kiểm soát 51B-XXX.YY của nhà xe nhận vận chuyển 01 thùng xốp dán kín về huyện H, lúc này chưa rõ chủng loại hàng. Đến khoảng 15 giờ ngày 03/9/2022, khi xe ô tô khách về đến đèo Đá Đẽo thuộc địa phận huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình thì Trần Huy H nghi thùng xốp có chứa pháo nổ nên dừng xe để kiểm tra. Sau khi H và T xác định là pháo, H đã trao đổi với B biết nhưng các bị cáo không báo với cơ quan có thẩm quyền để xử lý mà

vẫn tiếp tục vận chuyển về huyện H để giao cho khách hàng. Khi đến cửa hàng xăng dầu xã H, huyện H thì H và T di chuyển pháo từ cốp chính bên phải sang cốp phụ bên trái để cất giấu. Khi về đến thị trấn H thì bị Cơ quan điều tra phát hiện, thu giữ thùng xốp chứa 30,2kg pháo. Do đó, việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “*Vận chuyển hàng cấm*” theo khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[2.2] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bị cáo Trần Huy H là người trực tiếp phát hiện pháo cùng Nguyễn Quyết T nhưng không trình báo với cơ quan chức năng để xử lý mà còn có hành vi di chuyển từ cốp chính sang cốp phụ để cất giấu. Do vậy, cấp sơ thẩm bị cáo áp dụng hình phạt cao hơn đối với bị cáo Trần Huy H so với các bị cáo khác là hoàn toàn phù hợp tính chất hành vi và phân hóa vai trò, nhân thân của các bị cáo trong vụ án. Quá trình xét xử cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người phạm tội thành khẩn khai báo; bị cáo Trần Huy H có cha đẻ là thương binh 4/4 là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình đơn trình bày hoàn cảnh gia đình bị cáo đã ly hôn, vợ bỏ đi, hiện đang phải nuôi 02 con nhỏ và bố mẹ già. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đặc biệt có bố là thương binh 4/4, hành vi phạm tội mang tính bột phát, bị cáo có nơi thường trú rõ ràng, đủ điều kiện được hưởng án treo. Do đó, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo nuôi dạy con cái, thể hiện sự KH hồng, nhân đạo của pháp luật.

[3] Về án phí: Căn cứ 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, kháng cáo của bị cáo Trần Huy H được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Huy H, sửa Bản án sơ thẩm số 02/2023/HS-ST ngày 13/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Tuyên xử:

1. *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Trần Huy H phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*”.

2. *Về hình phạt:* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Huy H **10 (mười)** tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Trần Huy H cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Huy H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh;
- PV06 – Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp;
- CA; VKS; TA; THA cấp sơ thẩm;
- Bị cáo;
- UBND xã H;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Lam